

SỔ GỐC CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NĂM 2024
TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: CAO ĐẲNG
KHỐI CAO ĐẲNG SƯ PHẠM K58, KHÓA HỌC 2021-2024

Hình thức đào tạo: Chính quy

(Kèm theo Quyết định số 441/QĐ-CĐSL ngày 20/05/2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La)

Ngày cấp bằng: 27/05/2024

TT	Họ Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TB 4)	Xếp loại (TB 4)	Số hiệu bằng tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1	Ly Thị	Dợ	11/05/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,01	Khá	CĐ 00023576	14/CD/2024/0001		
2	Mùa Thị	Dua	16/05/1996	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,23	Giỏi	CĐ 00023577	14/CD/2024/0002		
3	Đinh Thị Thục	Hiền	30/01/1997	Sơn La	Nữ	Mường	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,44	Giỏi	CĐ 00023578	14/CD/2024/0003		
4	Hà Thị Phương	Hoa	18/02/2003	Sơn La	Nữ	Mường	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,94	Khá	CĐ 00023579	14/CD/2024/0004		
5	Quảng Thị	Hòa	05/04/2001	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,17	Khá	CĐ 00023580	14/CD/2024/0005		
6	Vừ Thị	Hua	07/04/2002	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,82	Khá	CĐ 00023581	14/CD/2024/0006		
7	Lò Thị	Hương	29/01/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,96	Khá	CĐ 00023582	14/CD/2024/0007		
8	Lò Thị	Hương	05/08/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,03	Khá	CĐ 00023583	14/CD/2024/0008		
9	Lường Thị	Hương	26/08/2001	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,87	Khá	CĐ 00023584	14/CD/2024/0009		
10	Lò Khánh	Huyền	12/08/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,03	Khá	CĐ 00023585	14/CD/2024/0010		
11	Lường Thị Khánh	Huyền	12/04/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,1	Khá	CĐ 00023586	14/CD/2024/0011		
12	Phá Thị	Lan	04/09/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,08	Khá	CĐ 00023587	14/CD/2024/0012		

TT	Họ Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TĐ 4)	Xếp loại (TĐ 4)	Số hiệu bằng tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
13	Cà Thị	Linh	20/10/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,1	Khá	CĐ 00023588	14/CD/2024/0013		
14	Tòng Thị Thùy	Linh	07/11/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,94	Khá	CĐ 00023589	14/CD/2024/0014		
15	Mùa Thị	May	08/05/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,78	Khá	CĐ 00023590	14/CD/2024/0015		
16	Nguyễn Kiều	My	18/12/2003	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,03	Khá	CĐ 00023591	14/CD/2024/0016		
17	Vàng Thị	Mỹ	14/06/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,22	Giỏi	CĐ 00023592	14/CD/2024/0017		
18	Lường Thị Hồng	Ngân	15/09/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,16	Khá	CĐ 00023593	14/CD/2024/0018		
19	Lường Thị	Ngọc	22/12/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,92	Khá	CĐ 00023594	14/CD/2024/0019		
20	Tòng Thị	Nguyệt	10/01/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,49	Giỏi	CĐ 00023595	14/CD/2024/0020		
21	Hà Hồng	Nhung	08/03/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,36	Giỏi	CĐ 00023596	14/CD/2024/0021		
22	Lò Thị	Nhung	09/06/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,06	Khá	CĐ 00023597	14/CD/2024/0022		
23	Cà Thị	Phương	28/11/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,06	Khá	CĐ 00023598	14/CD/2024/0023		
24	Quàng Thị	Phương	26/10/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,98	Khá	CĐ 00023599	14/CD/2024/0024		
25	Vì Thị	Quy	10/07/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,12	Khá	CĐ 00023600	14/CD/2024/0025		
26	Điêu Thị	Thiết	17/03/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,22	Giỏi	CĐ 00023601	14/CD/2024/0026		
27	Tòng Thị	Thu	10/10/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,16	Khá	CĐ 00023602	14/CD/2024/0027		
28	Lường Thanh	Thúy	29/06/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,91	Khá	CĐ 00023603	14/CD/2024/0028		

TT	Họ Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TĐ 4)	Xếp loại (TĐ 4)	Số hiệu bằng tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
29	Vì Thị	Tích	07/06/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,94	Khá	CD 00023604	14/CD/2024/0029		
30	Ngô Thị	Trâm	21/12/1999	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,36	Giỏi	CD 00023605	14/CD/2024/0030		
31	Giàng Thị	Trang	22/12/2002	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,09	Khá	CD 00023606	14/CD/2024/0031		
32	Lành Thị	Trang	22/03/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,2	Giỏi	CD 00023607	14/CD/2024/0032		
33	Hạng Thị	Xá	01/05/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,81	Khá	CD 00023608	14/CD/2024/0033		
34	Vừ Thị	Chánh	28/08/2002	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,79	Khá	CD 00023609	14/CD/2024/0034		
35	Vì Thị Huyền	Châu	02/08/2003	Sơn La	Nữ	Xinh mun	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,51	Giỏi	CD 00023610	14/CD/2024/0035		
36	Đieu Thị	Chi	24/11/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,12	Khá	CD 00023611	14/CD/2024/0036		
37	Giàng A	Của	06/12/1997	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,18	Khá	CD 00023612	14/CD/2024/0037		
38	Hoàng Thị	Đại	15/09/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,08	Khá	CD 00023613	14/CD/2024/0038		
39	Sòng Thị Pặn	Day	16/11/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,09	Khá	CD 00023614	14/CD/2024/0039		
40	Cà Thị Hương	Giang	24/10/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,13	Khá	CD 00023615	14/CD/2024/0040		
41	Lò Thị	Hằng	10/12/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,21	Giỏi	CD 00023616	14/CD/2024/0041		
42	Lường Thị	Hồng	14/01/2002	Sơn La	Nữ	Lào 2	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,97	Khá	CD 00023617	14/CD/2024/0042		
43	Tênh Thị	Khô	19/01/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,21	Giỏi	CD 00023618	14/CD/2024/0043		
44	Mùa Thị	Kia	11/12/2002	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,92	Khá	CD 00023619	14/CD/2024/0044		

TT	Họ Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TĐ 4)	Xếp loại (TĐ 4)	Số hiệu bằng tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
45	Vàng Thị	Lô	30/08/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,83	Khá	CĐ 00023620	14/CD/2024/0045		
46	Tòng Thị	Loan	02/01/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,06	Khá	CĐ 00023621	14/CD/2024/0046		
47	Vàng Thị	Ly	30/07/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,96	Khá	CĐ 00023622	14/CD/2024/0047		
48	Lường Thị	Mới	27/09/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,04	Khá	CĐ 00023623	14/CD/2024/0048		
49	Lò Thị	Ngọc	30/07/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,07	Khá	CĐ 00023624	14/CD/2024/0049		
50	Lù Thị	Nguyệt	01/01/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,99	Khá	CĐ 00023625	14/CD/2024/0050		
51	Hoàng Quỳnh	Nhung	26/07/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,03	Khá	CĐ 00023626	14/CD/2024/0051		
52	Chá Thị Lan	Ni	06/03/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,92	Khá	CĐ 00023627	14/CD/2024/0052		
53	Đèo Thị Kim	Oanh	08/11/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,13	Khá	CĐ 00023628	14/CD/2024/0053		
54	Hoàng Thu	Oanh	28/12/2000	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,33	Giỏi	CĐ 00023629	14/CD/2024/0054		
55	Lý Thị	Pàng	28/03/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,03	Khá	CĐ 00023630	14/CD/2024/0055		
56	Lò Thị	Quý	28/11/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,02	Khá	CĐ 00023631	14/CD/2024/0056		
57	Hà Thị Lệ	Quyên	07/08/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,48	Giỏi	CĐ 00023632	14/CD/2024/0057		
58	Lường Ngọc	Quyên	23/11/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,98	Khá	CĐ 00023633	14/CD/2024/0058		
59	Vàng Thị	Sa	12/03/2002	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,28	Giỏi	CĐ 00023634	14/CD/2024/0059		
60	Đặng Thị Ngọc	Thảo	11/08/2002	Sơn La	Nữ	Mường	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,92	Khá	CĐ 00023635	14/CD/2024/0060		

TT	Họ Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TĐ 4)	Xếp loại (TĐ 4)	Số hiệu bằng tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
61	Bàn Thị	Thoa	05/04/2002	Sơn La	Nữ	Dao	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,04	Khá	CĐ 00023636	14/CD/2024/0061		
62	Đào Thị Kiều	Thu	22/11/2002	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,16	Khá	CĐ 00023637	14/CD/2024/0062		
63	Lò Thị	Thu	09/12/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,84	Khá	CĐ 00023638	14/CD/2024/0063		
64	Nguyễn Xuân	Thu	14/10/2002	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,11	Khá	CĐ 00023639	14/CD/2024/0064		
65	Lò Thị	Vân	23/05/2000	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,26	Giỏi	CĐ 00023640	14/CD/2024/0065		
66	Tòng Thị	Xuân	10/10/2000	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,06	Khá	CĐ 00023641	14/CD/2024/0066		
67	Tòng Hải	Yến	18/09/1995	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,77	Xuất sắc	CĐ 00023642	14/CD/2024/0067		
68	Thào Thị	Anh	18/10/2000	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,41	Giỏi	CĐ 00023643	14/CD/2024/0068		
69	Lò Thị	Chi	15/06/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,08	Khá	CĐ 00023644	14/CD/2024/0069		
70	Sòng Thị	Chư	08/04/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,98	Khá	CĐ 00023645	14/CD/2024/0070		
71	Lò Thị	Chum	30/12/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,03	Khá	CĐ 00023646	14/CD/2024/0071		
72	Lò Thị	Điện	21/12/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,26	Giỏi	CĐ 00023647	14/CD/2024/0072		
73	Cà Thị Ngọc	Diệp	01/12/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,06	Khá	CĐ 00023648	14/CD/2024/0073		
74	Lò Thị	Dung	14/05/2002	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,08	Khá	CĐ 00023649	14/CD/2024/0074		
75	Lò Thị	Duyên	06/12/2002	Sơn La	Nữ	Khơ mú	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,82	Khá	CĐ 00023650	14/CD/2024/0075		
76	Mua Thị	Ghênh	23/11/2001	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,71	Khá	CĐ 00023651	14/CD/2024/0076		

TT	Họ Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TĐ 4)	Xếp loại (TĐ 4)	Số hiệu bằng tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
77	Lèo Thị Thu	Hà	28/06/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,92	Khá	CĐ 00023652	14/CD/2024/0077		
78	Lò Thị	Hằng	20/01/2000	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,53	Giỏi	CĐ 00023653	14/CD/2024/0078		
79	Lò Thúy	Hằng	20/09/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,06	Khá	CĐ 00023654	14/CD/2024/0079		
80	Đinh Mỹ	Hòa	12/01/2003	Sơn La	Nữ	Mường	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,09	Khá	CĐ 00023655	14/CD/2024/0080		
81	Đinh Thị	Huế	14/08/1993	Sơn La	Nữ	Mường	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,77	Xuất sắc	CĐ 00023656	14/CD/2024/0081		
82	Lò Thu	Huyền	14/01/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,44	Giỏi	CĐ 00023657	14/CD/2024/0082		
83	Tênh Thị	Khia	05/02/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,32	Giỏi	CĐ 00023658	14/CD/2024/0083		
84	Lèo Thị	Lan	11/04/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,07	Khá	CĐ 00023659	14/CD/2024/0084		
85	Giàng Thị	Mía	27/01/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,09	Khá	CĐ 00023660	14/CD/2024/0085		
86	Lò Thị Trà	My	05/06/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,07	Khá	CĐ 00023661	14/CD/2024/0086		
87	Hà Kiều	Oanh	19/10/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,2	Giỏi	CĐ 00023662	14/CD/2024/0087		
88	Quàng Thị Kim	Oanh	18/06/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,28	Giỏi	CĐ 00023663	14/CD/2024/0088		
89	Thào Thị	Sinh	16/06/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,12	Khá	CĐ 00023664	14/CD/2024/0089		
90	Thào Thị	Sông	27/05/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,16	Khá	CĐ 00023665	14/CD/2024/0090		
91	Phàng Thị	Thái	21/07/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,92	Khá	CĐ 00023666	14/CD/2024/0091		
92	Triệu Thu	Thảo	27/10/1998	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,63	Xuất sắc	CĐ 00023667	14/CD/2024/0092		

TT	Họ Tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TĐ 4)	Xếp loại (TĐ 4)	Số hiệu bằng tốt nghiệp	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
93	Sùng Thị	Tĩnh	29/03/2003	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,18	Khá	CĐ 00023668	14/CD/2024/0093		
94	Quàng Thị	Trang	19/10/2001	Sơn La	Nữ	Lào 2	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,27	Giỏi	CĐ 00023669	14/CD/2024/0094		
95	Quàng Thị	Tư	16/04/2003	Sơn La	Nữ	La ha	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,87	Khá	CĐ 00023670	14/CD/2024/0095		
96	Hà Thu	Uyên	29/11/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,32	Giỏi	CĐ 00023671	14/CD/2024/0096		
97	Lò Thị	Vui	07/09/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	2,91	Khá	CĐ 00023672	14/CD/2024/0097		
98	Lường Thị Kim	Xuân	25/05/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,02	Khá	CĐ 00023673	14/CD/2024/0098		
99	Lường Thị	Yến	04/11/2003	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Giáo dục Mầm non	2024	3,24	Giỏi	CĐ 00023674	14/CD/2024/0099		

Danh sách này có: 99 sinh viên./.

Sơn La, ngày 27 tháng 05 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long